

VẤN ĐỀ GIÁO DỤC ĐỊNH HƯỚNG GIÁ TRỊ TRONG BỐI CẢNH VIỆT NAM GIA NHẬP WTO

• TS. LÊ VĂN ANH

Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục

Khi tiếp cận đến đối tượng thanh niên học sinh (HS), sinh viên (SV) hiện nay, nhiều hướng nghiên cứu khác nhau đã được đặt ra. Trong đó hướng tiếp cận trên bình diện giá trị và định hướng giá trị luôn được chú trọng và được xem như là nhân tố quan trọng, chủ yếu bởi vì bản thân giá trị và định hướng giá trị có vai trò đặc biệt quan trọng trong sự hình thành nhân cách, lối sống và có ảnh hưởng đến toàn bộ hành vi cá nhân. Mặt khác, khi tiếp cận trên bình diện giá trị và định hướng giá trị chúng ta có thể hiểu sâu sắc hơn những quá trình xã hội điều khiển sự hoạt động của các cộng đồng, các nhóm xã hội.

1. Quan niệm về giá trị và định hướng giá trị

Qua một số từ điển của Việt Nam hay của nước ngoài, khái niệm giá trị được hiểu là phẩm chất tốt hay xấu, tác dụng lớn hay nhỏ của sự vật hay của con người, là cái làm cho vật có ích lợi, đáng quý, có ý nghĩa tích cực hay tiêu cực của khách thể đối với con người, giai cấp, nhóm, xã hội nói chung, được phản ánh vào các nguyên tắc và chuẩn mực đạo lí, lí tưởng, tâm thế, mục đích. Những giá trị mang lại cho cá nhân một cuộc sống có ý nghĩa. Về phương diện cá nhân, con người có nhu cầu, hứng thú với một hoạt động nào đó thường xuất phát từ hệ thống giá trị của họ. Về phương diện xã hội, con người điều tiết mối quan hệ giữa họ với mọi người cho phù hợp với hệ thống giá trị mà họ theo đuổi. Các giá trị tùy thuộc nhiều vào văn hoá, tín ngưỡng, kinh nghiệm cá nhân và môi trường sống. Các giá trị thay đổi theo thời đại và nơi chốn. Chính những giá trị mang lại ý nghĩa của công việc, của thành công, của trách nhiệm, của tự chủ, của công lí, của sự tôn trọng người khác, của ý thức bảo vệ của cải chung và pháp luật. Ngày nay, người ta

thường dùng thuật ngữ giá trị (value) để chỉ không những là giá trị, giá cả, ý nghĩa mà còn có nghĩa là phẩm chất, phẩm giá. Phẩm chất, phẩm giá được quan niệm là những giá trị đạo đức tốt. Khi chọn một giá trị làm cốt lõi, khi nói tới giá trị là chất lượng cơ bản, hoặc nói giá trị trong đó có giá trị vật chất và giá trị tinh thần, nói phẩm chất, phẩm giá hay chuẩn là nói tới một tổ hợp các giá trị hay một hệ thống giá trị. Hệ thống giá trị hình thành và thay đổi theo thời gian, tùy xã hội, loài người, dân tộc, cộng đồng (địa phương, làng, xã) nhóm (bạn bè, gia đình) và từng con người (cá thể). Thang giá trị được một chủ thể (dân tộc, cộng đồng, nhóm, cá thể) vận dụng vào để tạo lập một hoạt động, hành động, hành vi, một hiện tượng xã hội, một cử chỉ hành vi và được gọi là thước đo giá trị. Việc lựa chọn và duy trì một số giá trị tùy thuộc vào tính cách, sở thích, độ chín chắn và tâm lí của mỗi người. Những tác động của nhóm, sức ép từ xã hội cũng làm thay đổi các giá trị của một con người. Sự sắp xếp, lựa chọn giá trị gọi là định hướng giá trị.

Định hướng giá trị là một trong những biến đổi rõ nét của đặc trưng, xu hướng nhân cách và có ý nghĩa hướng dẫn hoạt động của con người. Định hướng giá trị mang đậm nét tính lịch sử - xã hội chung của cả cộng đồng, nét riêng của từng dân tộc và những nét đặc thù của các nhóm xã hội, các nhóm tuổi, giới, nghề nghiệp, tôn giáo, địa phương khác nhau.

Biểu định hướng giá trị là tập hợp những biểu hiện về xu hướng nhân cách của một con người. Biểu định hướng giá trị gồm 2 thành phần chính: Nhận thức và tình cảm; ngoài ra còn liên quan với những biểu hiện khác như nhu cầu, thị hiếu, thế giới quan, lí tưởng. Sự thống nhất về biểu định hướng giá trị là một tiêu chuẩn quan trọng để đánh giá một con người.

Giá trị, thước đo giá trị hay định hướng giá trị, có ý nghĩa khác nhau với từng người, nhóm người, giai cấp, dân tộc. Đối với người này nó có ý nghĩa tích cực, nhưng đối với chủ thể khác nó lại có ý nghĩa ngược lại.

Vấn đề hệ thống giá trị, thang giá trị, thước đo giá trị, định hướng giá trị đang là một vấn đề được các nhà khoa học, các nhà chính trị, các doanh nghiệp, thế hệ những người cao tuổi và thế hệ trẻ ở tất cả các nước trên toàn cầu quan tâm. Chính vì vậy việc giáo dục cho con người, đặc biệt đối với thế hệ trẻ có ý thức về những giá trị và định hướng lại những giá trị mà họ đã lựa chọn là cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

2. Nhận diện những thay đổi trong bối cảnh toàn cầu hoá và Việt Nam gia nhập WTO

Việt Nam đã chính thức gia nhập WTO. Trong lĩnh vực kinh tế, việc gia nhập WTO được coi là cơ hội tốt để thụ hưởng sự đối xử bình đẳng trong thương mại quốc tế, được hưởng quy chế tối huệ quốc, ổn định thị trường xuất khẩu, củng cố hệ thống pháp luật trong nước, có điều kiện tốt hơn để giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế, tạo điều kiện thu hút đầu tư nước ngoài và chuyển giao công nghệ, tranh thủ sự hỗ trợ về tài chính của các quỹ tiền tệ và ngân hàng quốc tế. Nhưng mặt khác, gia nhập WTO cũng có nghĩa là phải triệt để tuân thủ các điều lệ điều chỉnh hệ thống thương mại quốc tế do WTO đề ra vì WTO là một tổ chức quốc tế giữa các chính phủ, lấy quy tắc cưỡng chế làm nền tảng. Hành vi nhà nước của các thành viên tham gia tổ chức này phải chịu sự quy định và ràng buộc của các quy tắc của WTO, đồng thời phải chịu sự giám sát của WTO và các thành viên khác thông qua cơ chế thẩm định chính sách thương mại và cơ chế giải quyết tranh chấp.

Nhận diện những thay đổi trong bối cảnh thế giới đầy biến động ngày nay với việc Việt Nam chính thức gia nhập WTO không những tạo ra những cơ hội về nhiều mặt cho sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước mà còn phát hiện những thách thức cho ngành Giáo dục trong việc chuẩn bị nguồn nhân lực thích ứng với hoàn cảnh và điều kiện mới. Nguồn nhân lực này

chính là thanh niên HS, SV, đội ngũ nhân lực đầy tiềm năng nhưng cũng đang có những thay đổi về quan niệm sống, về những giá trị và định hướng giá trị của mình.

Thế giới ngày nay thay đổi không ngừng, liên tục. *Vận động để thích nghi với những thay đổi trong một môi trường vừa hợp tác, vừa cạnh tranh là đặc điểm trước hết của con người trong thời đại mới.* Thay đổi để thích nghi là vấn đề vô cùng khó khăn đối với các nước đang và kém phát triển. Nếu một dân tộc có năng lực cạnh tranh kém sẽ ngày càng ít cơ hội để phát triển. Và như vậy, đồng thời với các cơ hội được mở ra, hội nhập và toàn cầu hóa cũng tạo ra mâu thuẫn gay gắt giữa các quốc gia đang phát triển với các quốc gia phát triển trong quá trình mở cửa, hội nhập.

Đa phương hóa quan hệ là đặc điểm cơ bản thứ hai của con người trong thế giới hội nhập. Xu thế chung cho rằng hội nhập quốc tế trên tất cả các mặt của đời sống xã hội như là một điều kiện tiên quyết cho phát triển, một xu thế tất yếu mà không một quốc gia nào có thể đứng ngoài. Trong chiến lược phát triển của các quốc gia, đa phương hóa quan hệ là một trong những mục tiêu cơ bản nhất. Toàn cầu hóa làm cho thị trường của mỗi quốc gia được mở rộng ra trên phạm vi quốc tế, nhờ đó quan hệ mua bán hàng hóa và dịch vụ được tăng lên nhanh chóng. Chưa bao giờ mối quan hệ của các quốc gia được mở rộng như trong bối cảnh hiện nay và sự phát triển của mỗi quốc gia gắn liền với các quốc gia khác vì lợi ích chung của tất cả các bên.

Trình độ dân trí ngày càng cao là đặc điểm cơ bản thứ ba trong thế giới hiện đại. Tốc độ phát triển như vũ bão của khoa học - công nghệ là minh chứng rõ nét nhất cho sự phát triển của trí thức con người. Vốn tri thức ngày càng được xã hội hóa, quốc tế hóa và toàn cầu hóa qua đó tác động tới mọi mặt của đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của từng quốc gia. Thông tin, tri thức được phổ biến rộng rãi trên phạm vi toàn thế giới, qua đó gắn kết con người với nhau, các quốc gia chịu ảnh hưởng lên nhau, tác động qua lại với nhau ngày càng sâu sắc. Thêm vào đó trình độ dân trí ngày càng cao làm cho con người

dần dần nhận ra giới hạn của thế giới xung quanh, nhận ra những giá trị toàn cầu phổ biến một cách trực tiếp hay gián tiếp, trong đó những giá trị cá nhân cũng chiếm vị trí không kém quan trọng vì những lợi ích của nó.

Với những đặc điểm trên, toàn cầu hoá và sự hình thành hệ giá trị toàn cầu đóng vai trò chủ đạo trong thời đại ngày nay. Hệ giá trị này là tập hợp các tiêu chuẩn. Xã hội mới đòi hỏi hệ giá trị hay những chuẩn mực phải luôn luôn thay đổi cùng với cuộc sống.

Ngày nay, toàn cầu hóa đem đến cho nhân loại, cả những nước phát triển lẫn những nước chậm phát triển, những cơ hội phát triển và cả những thách thức vô cùng to lớn. Tất cả các quốc gia, do quá trình toàn cầu hóa, có mặt trong nhau, chịu ảnh hưởng lẫn nhau. Chính trong quá trình toàn cầu hóa, con người nhận ra các giá trị chung mà họ cần phải có để chung sống và phát triển bên cạnh những giá trị (chuẩn mực riêng) để phân biệt người này với người khác, cộng đồng này với cộng đồng khác. Các giá trị chung ngày càng phát triển cùng với sự mở rộng khả năng giao lưu xã hội. Hiện nay, các quốc gia đang phát triển mới chỉ đặt ra nhiệm vụ hội nhập về kinh tế mà chưa quan tâm đến việc tạo cho con người năng lực hội nhập về mọi mặt. Ví thế, trong thời đại ngày nay, nhiệm vụ của các chính thể là nắm bắt sự hình thành của hệ giá trị và hướng sự phát triển của đất nước cho phù hợp với hệ giá trị đó.

3. Một số định hướng giá trị cần giáo dục cho HS, SV

Từ những đặc điểm thay đổi trong bối cảnh toàn cầu hoá và tham gia vào thị trường WTO nói trên, sự thay đổi về các mặt của đời sống xã hội dẫn đến một sự thay đổi cơ bản về định hướng giá trị cá nhân và xã hội, sẽ nảy sinh trong đó những quan niệm về giá trị khác nhau trong đời sống cá nhân và cộng đồng, nói một cách khác, khi chuyển sang một xã hội hiện đại dễ xảy ra sự đảo lộn các giá trị về cuộc sống vật chất, thế giới tinh thần, đạo đức dân tộc, nhân phẩm và nhân cách của thế hệ trẻ, đặc biệt là thanh niên, HS, SV trong nhà trường. Vấn đề đặt ra là cần chỉ rõ

những định hướng giá trị mang tính truyền thống và những định hướng giá trị mới nảy sinh trong bối cảnh chúng ta gia nhập WTO để có được những giải pháp giáo dục phù hợp.

Một số giá trị mang tính truyền thống có thể kể tới vẫn có thể được coi là vĩnh viễn, không thay đổi. Đó là những giá trị như Chân, Thiện, Mỹ đến nay vẫn được coi là hệ thống giá trị phổ quát và thông dụng. Vấn đề khác nhau là ở chỗ, cụ thể hoá thành thước đo giá trị, nhất là xếp hệ thống giá trị phổ quát này, từng dân tộc, từng nhóm xã hội sẽ có sự khác nhau. Những giá trị như cần, kiệm, liêm, chính vẫn là cốt lõi trong thước đo của mọi giá trị và những giá trị này được coi là những giá trị của dân tộc Việt Nam. Dù trong hoàn cảnh lịch sử có thay đổi như thế nào, nó vẫn được giữ mãi trong truyền thống của dân tộc.

Ngày nay, trong bối cảnh thế giới thay đổi từng ngày, một hệ thống các giá trị theo từng bậc của cộng đồng như các giá trị của toàn nhân loại, các giá trị của một dân tộc, các giá trị của một con người đang được xem xét như là một cách tiếp cận để tìm ra phương pháp nghiên cứu con người, cũng như giáo dục và định hướng phát triển nhân cách.

Trong bối cảnh toàn cầu hoá và tham gia vào WTO, nhóm các giá trị và định hướng giá trị như hoà bình, tự do, công lí, tự trọng, niềm tin, an ninh, việc làm, nghề nghiệp, gia đình, sức khỏe, tự lập, học vấn, sống có mục đích, tình nghĩa cần được xem là những giá trị cốt lõi. Đây là những giá trị mang tính nhân loại, phổ biến mà mọi thế hệ, mọi dân tộc, mọi quốc gia đang đặt ra cần phải giáo dục và định hướng cho thế hệ trẻ.

Nhóm các giá trị như sáng tạo, tình yêu, chân lí, lòng tự hào, sự hy sinh, hạnh phúc, cống hiến, hưởng thụ, lòng vị tha, tình làng nghĩa xóm có thể được coi là nhóm các giá trị cơ bản. Những giá trị này cần được giáo dục trong nhà trường, qua hoạt động thực tiễn và sự trải nghiệm.

Trong thời đại ngày nay, cũng cần xem xét những giá trị mang tính ý nghĩa đối với đời sống của cộng đồng và từng cá nhân trong xã hội. Những giá trị như tuổi thọ, địa vị xã hội, giàu

sang, sự nhàn hạ, sự an toàn, sự công bằng lòng nhân đạo, sự tử thiện cũng đang là xu thế phát triển và có ý nghĩa để đối chọi với tính tàn nhẫn, sự lạnh lùng, những mưu mô trong môi trường cạnh tranh của cơ chế thị trường.

Vận động để thích nghi với những thay đổi trong một môi trường vừa hợp tác, vừa cạnh tranh là đặc điểm trước hết của con người trong thời đại mới. Vào WTO, chúng ta phải đối đầu với biết bao thách thức để tồn tại và phát triển. Những giá trị được kế thừa vẫn cần được duy trì và củng cố, nhưng cũng cần phát hiện những giá trị mới được nảy sinh trong môi trường WTO. Để vừa hợp tác, vừa cạnh tranh chúng ta cần có những giá trị mới (chuẩn mực mới). Cần phải thấy rằng, các chuẩn mực trong công việc đang thay đổi. Hiện nay chúng ta đang được đánh giá bằng một chuẩn mực mới: không chỉ bằng việc chúng ta thông minh, được đào tạo và tinh thông nghề nghiệp như thế nào mà còn bởi cách chúng ta ứng xử với nhau ra sao. Chuẩn mực này khá mới mẻ so với những gì vốn được cho là quan trọng trong trường học. Những chuẩn mực này tập trung vào những phẩm chất cá nhân như tính sáng tạo, sự đồng cảm, khả năng thích ứng và thuyết phục. Có thể coi đây là những giá trị mới đồng hành với các giá trị như tính trách nhiệm, sự chủ động, sự sẵn sàng, khả năng ứng phó, sự kiên trì, kĩ năng giao tiếp, sự hợp tác và những năng lực xã hội gồm: tự nhận thức, tự điều chỉnh, động cơ thúc đẩy, thấu cảm và kĩ năng xã hội.

Các công trình nghiên cứu về định hướng giá trị của thanh niên những năm gần đây cho thấy cùng với sự phát triển của xã hội, thanh niên ngày nay đề cao sự năng động, tự chủ của cá nhân hơn là sự phụ thuộc, tính thực tiễn và hiệu quả, tính không công thức trong quan hệ, trong công việc dần thay thế cho mô hình giao tiếp mang tính công thức, phụ thuộc. Một điều đáng lưu ý là, mặc dù trong điều kiện của nền kinh tế thị trường nhưng thế hệ trẻ vẫn đề cao sự "hợp tác" hơn là sự "ganh đua, cạnh tranh". Điều đó nói lên sức mạnh của những giá trị truyền thống tích cực vẫn đang tồn tại và chi phối nếp nghĩ của thế hệ trẻ hiện nay.

Các công trình nghiên cứu cũng chỉ ra mối

quan hệ giữa cá nhân và tập thể hay nói cách khác giữa cá nhân và xã hội là một phạm vi quan trọng phản ánh ý thức của con người đối với giá trị. Cùng với sự biến đổi của xã hội, những quan niệm, chuẩn mực xã hội cũng có sự thay đổi và đã tác động đến nhận thức của thanh niên về giá trị. Giá trị "cống hiến cho lợi ích xã hội", "tất cả vì tập thể"... được đề cao trong quá khứ và có giá trị lịch sử của nó, nhưng ngày nay phần nào có sự thay đổi trong ý thức của thanh niên. Thế hệ trẻ hiện nay quan tâm nhiều hơn đến lợi ích cá nhân. Và điều gì sẽ xảy ra đối với thanh niên khi có sự lựa chọn giữa lợi ích cá nhân và lợi ích của xã hội.

Hệ thống định hướng giá trị của HS, SV có tính mâu thuẫn nội tại của nó, song có thể nói đây là những nét tính cách xã hội mới đang được định hình và phát triển theo xu thế phát triển của xã hội. Nếu được quan tâm đúng mức, nó sẽ là những định hướng giá trị có lợi cho sự phát triển của xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Vấn đề con người trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá - NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội 1996.
2. Daniel Goleman, Trí tuệ xúc cảm ứng dụng trong công việc - NXB Tri thức, 2007.
3. Kỷ yếu hội thảo "Giáo dục Việt nam và việc gia nhập WTO" Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục - Hà Nội 11/2005.
4. Kỷ yếu hội thảo khoa học "Giáo dục Việt Nam trong bối cảnh là thành viên của WTO - Cơ hội và thách thức" Hội Khoa học Tâm lí GD VN - Hà Nội, 19-20/7/2007.
5. Đỗ Ngọc Hà "Một số nét tâm lí đặc trưng về định hướng giá trị của thanh niên hiện nay" - Tạp chí Tâm lí học - 2006.

SUMMARY

The article presents the issue of value orientations education in the context of Vietnam's WTO accession with emphasis on the following contents: 1) conceptions of value and value orientation; 2) identifying changes in the context of globalization and Vietnam's entry into WTO; 3/some value orientations needed to teach Vietnamese students.